TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN L** **TP Đ** **---*---**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **-------*-------**

Bản án số:89 /2023/HS-ST
Ngày 09 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L - TP. Đ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **N.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. ễng **Nguyễn C**.

2. Bà **Nguyễn B**

Thư ký phiên tòa: Bà **TY** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Đ tham gia phiên tòa : Bà **L** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường Nhà sinh hoạt cộng đồng S, phường H – Địa chỉ : 187 Hoàng Văn Thái, phường H, quận L, thành phố Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2023/HS-ST ngày 01 tháng 08 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXX-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

*** Nguyễn Thanh H** - Sinh ngày 14.11.1984 tại Đ – Nơi ĐKHKTT : Tổ 48, phường H, quận L, thành phố Đ - Hiện trú tại: 34 M, phường A, quận C, thành phố Đ - Quốc tịch : Việt Nam – Dân tộc : Kinh – Tụn giáo : Khụng - Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông: P (s) và bà N (s).

Tiền án: Ngày 05.4.2019 bị Tũa ỏn nhõn dõn thành phố Đ xử phạt 04 năm tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy " theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong ngày 29.10.2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân :

- Ngày 22.6.2015 bị Công an phường H xử phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Đã nộp xong).

- Ngày 17.10.2015 bị Ủy ban nhân dân phường H áp dụng biện pháp xử phạt hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 26.5.2016 bị Tòa án nhân dân quận L áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn 15 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17 tháng 4 năm 2023, hiện có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **T** – Sinh năm 1982 – Nơi ĐKHKTT : Thôn 3, xã B, huyện V, tỉnh H – Trú tại : Chung cư P, phường H, quận C, thành phố Đ, vắng mặt.

- Ông **H** – Sinh năm 1984 – Trú tại : Tổ 88, phường H, quận L, thành phố Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 h 45 phút, ngày 17.4.2023 tại khu vực ngã tư đường S, Đ, phường H, quận L, thành phố Đ, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông Công an quận L kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lúc này, Hùng đang đi cùng Nguyễn Đ. Tang vật thu giữ của H gồm :

- 01 gúi nilon bờn trong có chứa tinh thể màu trắng đó được niêm phong theo quy định, ký hiệu A;

- 01 điện thoại di động, hiệu Oppo, gắn thẻ sim 0905.883.015;

- 01 căn cước công dân mang tên H có số 048084003996;

Tang vật thu giữ của Nguyễn Đ :

- 01 xe mỏy nhãn hiệu Honda Future màu xanh – đen mang biển số BKS 43F1 – 567.29.

Tại bản kết luận giám định số 327/KL-KTHS ngày 21.4.2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ kết luận : Tinh thể màu trắng trong 01 gói ni lông trong bỡ niờm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A: 0,458 gam.

Quá trình điều tra, từ lời khai nhận của H, người liên quan và các chứng cứ khác, xác định : Khoảng 18h30 phút ngày 17.4.2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H đến quán cà phê FiFa tại số 59 đường T, phường A, quận C, thành phố Đ gặp 01 thanh niên tên " Rin " (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để mua 01

gói ma túy (đá) với giá 800.000đ, Hùng đưa tiền cho Rin xong, Rin hẹn H đến chợ H đường Â, thành phố Đ để giao ma túy. H cất giấu số ma túy này trong ví da và để trong túi quần sau rồi đi nhậu cùng Nguyễn Đ tại một quỏn nhậu (H không nhớ tên) trên đường S, quận L, thành phố Đ. Đến khoảng 21h 45 phút cùng ngày, T sử dụng xe máy biển kiểm soát 43F1 – 567.29 chở H về và T hoàn toàn không biết trong người H có cất giấu ma túy. Khi đi đến khu vực ngã tư đường S - Đ, quận L, thành phố Đ thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Đội cảnh sát giao thông Công an quận L kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang. Trước đó, vào ngày 11.4.2023, H đó mua ma túy đá của Rin và sử dụng hết.

Xử lý tang vật:

Toàn bộ chất ma tỳy hoàn lại theo Giám định và các vật chứng bị cơ quan điều tra thu giữ của H: Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận L bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKS ngày 31.07.2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Đ đã truy tố bị cáo H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo H thừa nhận hành vi phạm tội của mifnh như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, không oan.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L giữ quyền cụng tố tại phiờn tũa vẫn giữ nguyờn quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị :

+ Tuyờn bố bị cáo H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm c, khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo H từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

+ Về xử lý vật chứng : Đề nghị HĐXX căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy hoàn lại sau giám định đó được niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo : 01 căn cước công dân mang tên H có số 048084003996 và 01 điện thoại di động, hiệu Oppo, gắn thẻ sim 0905.883.015 của H.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tũa, HĐXX nhận thấy như sau :

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tũa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy : Bị cáo H đó thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau :

Vào khoảng 21 h 45 phút ngày 17.4.2023 tại khu vực ngã tư đường S - Đ , phường H, quận L, thành phố Đ, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Đội cảnh sát giao thông Công an quận L kiểm tra hành chính phát hiện, bắt quả tang H đang tàng trữ trỏi phép 0,458 gam Methamphetamine để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phự hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đó thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa.

Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đó cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hõnh sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

3. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo H thì thấy :

Ma túy là vấn đề nhức nhối toàn cầu, do vậy để ngăn chặn tội phạm và tệ nạn ma tỳy cần sự chung tay, hợp sức của cỏc quốc gia. Quan điểm của Đảng, Nhà nước và Chính phủ Việt Nam đó thể hiện rõ kiên quyết trấn áp, không khoan nhượng với tội phạm ma túy. Trong công tác đấu tranh với tội phạm ma túy, Việt Nam đó triển khai các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm trên các tuyến và địa bàn trọng điểm, đặc biệt tại khu vực biên giới, cửa khẩu và cảng biển. Bờn cạnh đó, đó tổ chức huy động sự tham gia của toàn xã hội, tạo sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chónh trị trong phũng, chống ma túy thông qua các cuộc vận động, phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự. Trước tình hình cấp bách, thành phố Đà Nẵng nói riêng và cả nước nói chung đang xây dựng mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội, phòng chống ma túy là một trong những biện pháp đạt đến mục tiêu mà Đảng và Nhà nước đó đề ra. Những tác hại của ma túy đó hủy hoại sức khỏe của con người, ảnh hưởng quá lớn đến cộng đồng và cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Chính vì vậy, công tác đấu tranh, phòng ngừa và chống tội phạm về ma túy được xem là một trong những chiến lược lâu dài của các cơ quan tư pháp. Do đó, đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo H, HĐXX thấy cần xử phạt một mức án tương xứng với tớnh chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

4. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt thì thấy:

Đối với bị cáo H là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị, biết hành vi của mình có thể để lại hậu quả nghiêm trọng cho người khác và xã

hội, xâm phạm đến các mối quan hệ được pháp luật bảo vệ nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi cất giấu bất hợp pháp 0,458 gam chất ma túy Methamphetamine ở trong vớ da của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Do đó HĐXX căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo H là đúng căn cứ pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó HĐXX căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo H là đúng căn cứ pháp luật.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn, hối cải. Vì vậy, HĐXX cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo khi lượng hình nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sữa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

5. Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 47 Bộ luật hõnh sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hõnh sự, HĐXX xử lý như sau :

- Đối với 01 xe máy nhón hiệu Honda Future màu xanh – đen mang biển số BKS 43F1 – 567.29, qua điều tra xác định Nguyễn Đ là chủ sở hữu, Thân có nhờ H đứng tên giúp vì Thân không có hộ khẩu Đ. Ngày 15.5.2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận L đó ra Quyết định xử lý vật chứng số 36/QĐ-CSĐT trả lại cho Nguyễn Đ là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập đến.

- Đối với ma túy hoàn trả lại sau khi giám định, HĐXX xét thấy đây là vật cấm lưu hành, khụng cú giỏ trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu và tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động, hiệu Oppo, màu xanh, gắn thẻ sim 0905.883.015, sim cú mó số 8401.2002.52815251. Quá trình điều tra, bị cáo H không sử dụng điện thoại này để liên lạc mua ma túy của đối tượng tên Rin. Xét thấy, bị cáo không sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội nên cần thiết trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

- Trả lại cho bị cáo : 01 căn cước công dân mang tên H có số 048084003996.

Các tang vật này hiện Chi cục thi hành án dân sự quận L đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07.9.2023 và Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKS ngày 31.7.2023.

Ngoài ra, trong vụ án có nam thanh niên tên Rin là người bán ma túy cho H, hiện chưa xác định được lai lịch, họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công

an quận L đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau. Do đó HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án này là có cơ sở.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo H 36 (Ba mươi sáu) thỏng tự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ 17.4.2023.

2. Căn cứ khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tuyên xử phạt bổ sung hình phạt tiền đối với bị cáo H số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

3. Về xử lý tang vật : Căn cứ điều 47 Bộ luật hỡnh sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy hoàn trả lại sau giám định được niêm phong đựng mẫu hoàn trả của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ.

- Tuyên trả lại cho bị cáo H: 01 căn cước công dân mang tên H cú số 048084003996 và 01 điện thoại di động, hiệu Oppo, màu xanh, gắn thẻ sim 0905.883.015, sim có mã số 8401.2002.52815251.

Các tang vật này hiện Chi cục thi hành án dân sự quận L đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07.9.2023 và Quyết định chuyển vật chứng số 51/QĐ-VKS ngày 31.7.2023.

4. Về án phí : Căn cứ khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

6. *Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại*

các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND TP.Đ;*
- *VKSND TP.Đ;*
- *Công an quận L;*
- *Chi cục THS DS quận L*
- *VKSND quận L;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Ánh N